

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN

Số: 2042/QĐ-UBND

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Kạn, ngày 10 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thời kỳ ổn định giai đoạn năm 2021-2023

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Thông tư số 145/2017/TT-BTC ngày 29/12/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn cơ chế tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác;

Căn cứ Nghị quyết số 49/2016/NQ-HĐND ngày 06/11/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Kạn ban hành quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên cho thời kỳ ổn định ngân sách mới bắt đầu từ năm 2017 của tỉnh Bắc Kạn;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 145/TTr-SNN ngày 27/10/2020 và Công văn số 1639/STC-TCHCSN ngày 22/10/2020 của Sở Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho 03 đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Bắc Kạn, thời kỳ ổn định 2021-2023.

Phân loại 03 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn là đơn vị sự nghiệp do ngân sách nhà nước bảo đảm toàn bộ chi phí thường xuyên trong 3 năm từ năm 2021-2023. Kinh phí ngân sách nhà nước cấp bảo đảm chi hoạt động thường xuyên năm đầu thời kỳ ổn định giai đoạn tự chủ là 7.510.000.000 đồng (Bảy tỷ năm trăm mười triệu đồng).

(Có biểu chi tiết kèm theo)

Mức kinh phí ngân sách nhà nước đảm bảo được tính theo mức lương cơ sở là 1.490.000 đồng, chưa trừ số kinh phí phải thực hiện tiết kiệm để thực hiện cải cách tiền lương theo quy định của Bộ Tài chính và chỉ đạo của UBND tỉnh.

Điều 2. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc có trách nhiệm xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế sử dụng tài sản, quy chế dân chủ cơ sở, quy chế công khai tài chính, kiểm toán nội bộ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ và các văn bản quy định hiện hành.

Trong thời gian ổn định phân loại, trường hợp đơn vị có sự thay đổi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức, nguồn thu của đơn vị có biến động làm thay đổi mức độ tự chủ tài chính thì các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm báo cáo Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để báo cáo cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét điều chỉnh phân loại lại cho phù hợp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn Đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc nhà nước Bắc Kạn, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (t/h);
- QCT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐVP (Đ/c Nguyễn);
- Lưu: VT; Lan.

Handwritten signature

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
O. CHỦ TỊCH**



Đỗ Thị Minh Hoa

**BIỂU PHÂN LOẠI CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP TRỰC THUỘC
SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
GIAI ĐOẠN 2021-2023**

(Kèm theo Quyết định số 2042/QĐ-UBND ngày 10/11/2020 của UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Đồng

STT	Tên đơn vị	Kinh phí cấp năm đầu thời kỳ ổn định
1	Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn	1.049.000.000
2	Ban quản lý Khu bảo tồn Loài và sinh cảnh Nam Xuân Lạc	1.943.000.000
3	Ban quản lý Khu bảo tồn thiên nhiên Kim Hỷ	4.518.000.000
	Tổng cộng	7.510.000.000